**TRƯỜNG THCS HÀN THUYÊN – ĐƠN VỊ THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH**

**BÀI TẬP CHỦ ĐỀ 4: MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC VÀ CUỘC SỐNG**

**Trường: THCS Hàn Thuyên Họ và tên giáo viên:...................................**

**Tổ:.......................................**

Ngày soạn:…/…/…

**CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN**

(Số tiết: 03)

Sau chủ đề này, HS sẽ:

* Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường.
* Rèn luyện được tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc.
* Biết kiểm soát các khoản chi tiêu và biết tiết kiệm tiền.
* Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.

**I. MỤC TIÊU**

1. **Về năng lực**

* ***Năng lực chung:***
* Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
* Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.
* ***Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**2, Phẩm chất**

* HS có ý thức rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ trong cuộc sống
* Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ
* Có trách nhiệm kiểm soát các khoản chi tiêu và biết tiết kiệm.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Đối với giáo viên**

* SGK, Giáo án.
* Chuẩn bị 2 nhóm đồ vật giống nhau
* Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.
* Giấy nhớ các màu khác nhau.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

1. **Đối với học sinh**

* Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập (nếu cần) theo yêu cầu của GV.
* Nghiên cứu trước các nội dung của chủ đề.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**NỘI DUNG 1: RÈN LUYỆN THÓI QUEN NGĂN NẮP, GỌN GÀNG, SẠCH SẼ (1 tiết)**

1. **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)**

**a, Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b, Nội dung:**GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**d, Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Tiếp sức.*

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

*+ Cô có 2 nhóm đồ vật giống nhau gồm 15 đồ vật:bút chì, bút bi, tẩy, thước kẻ, bút màu, bút xóa, máy tính, …….... Nhóm đồ vật 1 được sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng trên mặt bàn. Nhóm đồ vật 2 được để lộn xôn, lung tung trên bàn, trên ghế, trong ngăn bàn..*

*+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Cô giáo sẽ đọc tên đồ vật mà cô giáo muốn lấy, nhiệm vụ của thành viên thứ nhất trong mỗi đội là sẽ tìm đồ vật đó và đưa cho cô. Thành viên của đội nào lấy được đúng và nhanh hơn thì đội đó giành được 1 điểm. Tiếp tục làm như vậy cho đến khi thành viên cuối cùng trong mỗi đội hoàn thành phần chơi của mình. Đội nào có tổng điểm nhiều hơn thì đội đó sẽ giành được chiến thắng.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: *Để giành được chiến thắng trong phần thi này ngoài khả năng quan sát, sự nhậy bén, nhanh nhẹn thì một yếu tố cũng vô cùng quan trọng đó là thói quen sắp xếp đồ đạc ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.Vậy chúng ta cần làm gì để rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ? Cô và các em hãy cùng thực hiện những hoạt động trong tiết học ngày hôm nay –****Nội dung 1:Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ***

**2, HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC(18phút)**

**Chia sẻ về thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ**

**a, Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS chia sẻ được những kinh nghiệm về thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ; nêu được những việc cần làm để giúp nhà cửa, trường, lớp ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ

**b, Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**d, Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận, trao đổi và trả lời câu hỏi: *Em hãy chia sẻ những việc em đã làm để giúp nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ*  - GV hướng dẫn HS:  *+ Mỗi HS sử dụng giấy nhớ3 màu, một màu ghi những việc em đã làm để giúp nhà cửa, lớp học gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ, một màu ghi những thuận lợi, khó khăn khi sắp xếp nhà của lớp học, một màu ghi cảm xúc của em khi sắp xếp nhà của lớp học gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.*  *+ Ghi chép xong, HS dán các tờ giấy nhớ vào 1 tờ giấy chung của nhóm (A4 hoặc A3). Những tờ giấy* *nào có đặc điểm giống nhau thì nhấc ra khỏi tờ giấy chung.*  *+ Các nhóm đặt tên cho sản phẩm của nhóm mình và treo sản phẩm lên bảng.*  - GV yêu cầu HS: *Nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và cá nhân.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận chia sẻ về thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Chia sẻ về thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ**  a. Những việc em có thể làm để giúp nhà cửa, lớp học gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ:  - Dọn dẹp nhà cửa hằng ngày.  - Rửa dọn bát đĩa sau mỗi bữa ăn.  - Cất đồ đạc vào đúng vị trí sau khi sử dụng.  - Sắp xếp đồ dùng cá nhân, đồ dùng học tập ngăn nắp, gọn gàng.  - Trực nhật, dọn vệ sinh lớp....  b. Những thuận lợi và khó khăn khi sắp xếp nhà cửa, lớp học:  - Thuận lợi:  + Tiết kiệm thời gian tìm kiếm các đồ dùng cần thiết.  +Giữ nhà cửa gọn gàng ngăn nắp giúp học tập, làm việc tại nhà hiệu quả hơn.  +Tạo không gian sống thoáng đãng, thoải mái....  - Khó khăn:  + Sắp xếp thời gian cho từng công việc không hợp lí.  + Cách sắp xếp không gọn gàng.  +Khó khăn trong việc di chuyển các đồ vật to, nặng....  c. Cảm xúc của em khi sắp xếp nhà cửa, lớp học gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ: vui vẻ, tự hào vì bản thân đã hoàn thành tốt công việc. |

**3, HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (15 phút)**

**Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ**

**a, Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS xác định được cách hợp tác với thầy cô, các bạn để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.

**b,Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**d, Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Sắp xếp vệ sinh lớp học theo trình tự gợi ý*

- GV gợi ý cho HS:

+ Đề xuất công việc cần sắp xếp, vệ sinh trong lớp ở mỗi khu vực cụ thể

+ Phân công thực hiện công việc (dự kiến thời gian thực hiện cho mỗi khâu )

+ Các nhóm thực hiện công việc theo kế hoạch

+ Nhận xét kết quả hoàn thành công việc

 - GV yêu cầu HS chia sẻ cảm nhận của em sau khi hoàn thành công việc

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi lên kế hoạch, phân công công việc vào bảng nhóm.

- Dựa vào bảng kế hoạch được phân công các thành viên trong nhóm hoàn thành công việc

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**4,HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)**

**a,Mục tiêu:**HS thường xuyên thực hiện sắp xếp, vệ sinh lớp học, nhà cửa để thể hiện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ

**b,Nội dung:**GV hướng dẫn HS, HS thực hiện hoạt động tại nhà

**c,Sản phẩm học tập:**HS thực hành hoạt động tại nhà, tại trường có minh chứng kèm theo: ảnh, video, …

**d,Tổ chức thực hiện:**

- GV hướng dẫn HS về nhà thực hiện những hoạt động sau:

*+ Suy nghĩ về những việc em cần thực hiện để thể hiệnthói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ*

*+ Ghi lại minh chứng về sản phẩm (chụp ảnh, quay phim, …) để chia sẻ trên lớp*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:*Thực hiện những hành động thểhiệnthói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở nhà (kèm theo nhận xét, đánh giá của phụ huynh về thói quen sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽhàng ngày của emnếu có)*

- GV nhận xét, đánh giá.

**Hướng dẫn về nhà: (2 phút)**

* Hoàn thành các nội dung của hoạt động vận dụng
* Ghi lại các hành vi thể hiện và không thể hiện sự ngăn nắp gọn gàng, sạch sẽ ở lớp, ở trường của các bạn.
* Ghi lại kết quả thực hiện hành vi ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ của nhóm trong tuần vừa qua.
* Tìm hiểu nội dung 2 của Chủ đề 4.

**----------------------------------------------------------------**

**Trường: THCS Hàn Thuyên Họ và tên giáo viên:...................................**

**Tổ:.......................................**

Ngày soạn:…/…/…

**CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN**

(Số tiết: 03)

Sau chủ đề này, HS sẽ:

-Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường.

-Rèn luyện được tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc.

-Biết kiểm soát các khoản chi tiêu và biết tiết kiệm tiền.

-Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.

**I. MỤC TIÊU**

1. **Về năng lực**

* ***Năng lực chung:***
* Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
* Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.
* ***Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**2, Phẩm chất**

* HS có ý thức rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ trong cuộc sống
* Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ
* Có trách nhiệm kiểm soát các khoản chi tiêu và biết tiết kiệm.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Đối với giáo viên**

* SGK, Giáo án.
* Chuẩn bị 2 nhóm đồ vật giống nhau
* Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.
* Giấy nhớ các màu khác nhau.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

1. **Đối với học sinh**

* Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập (nếu cần) theo yêu cầu của GV.
* Nghiên cứu trước các nội dung của chủ đề.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**NỘI DUNG 2: RÈN LUYỆN TÍNH KIÊN TRÌ,CHĂM CHỈ (2 tiết)**

1. **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)**

**a, Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b, Nội dung:**GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**d, Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi  *“Tìm những câu ca dao,tục ngữ,thành ngữ nói về tính kiên trì,chăm chỉ”*

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

*Chia lớp thành các nhóm,mỗi nhóm có nhiệm vụ sưu tầm những câu câu ca dao,tục ngữ,thành ngữ nói về tính kiên trì,chăm chỉ* trong công việc.Nhóm nào tìm được nhiều,nhóm đó sẽ thắng.

Gv tổ chức cho hs chơi

+ Các nhóm tìm ca dao,tục ngữ,thành ngữ rồi ghi ra giấy

+ Các nhóm trình bày sản phẩm và đọc những câu ca dao,tục ngữ,thành ngữ vừa tìm được trước lớp.các nhóm khác nghe và nhận xét.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- kết thúc trò chơi,GV yêu cầu HS:

+Nêu cảm nhận của em về trò chơi

+Nêu suy nghĩ của em về vai trò,ý nghĩa của tính kiên trì,chăm chỉ trong công việc.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: Để nói về tính kiên trì,chăm chỉ của con người,ông cha ta đã đúc kết nên rất nhiều câu nói qua ca dao,tục ngữ,thành ngữ ( Có chí thì nên;Có công mài sắt có ngày nên kim;Tay làm hàm nhai,tay quai miệng trễ,Ai ơi giữ chí cho bền/dù ai xoay hướng,đổi nền mặc ai….).Vậy vì sao ta cần kiên trì,chăm chỉ,cách rèn luyện tính kiên trì chăm chỉ như thế nào,*cô và các em hãy cùng thực hiện những hoạt động trong tiết học ngày hôm nay .*

**2, HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (40 phút)**

**TÌM HIỂU VỀ CÁCH RÈN LUYỆN TÍNH KIÊN TRÌ,CHĂM CHỈ**

**a, Mục tiêu:**Thông qua hoạt động:

- HS xác định được những biểu hiện của tính kiên trỉ,chăm chỉ trong công việc.

-HS nêu được tác động của tính kiên trỉ,chăm chỉ đến hiệu quả công việc.

-HS kể được 1 số trường hợp thành công trong cuộc sống nhờ tính kiên trỉ,chăm chỉ.

-HS xác định được những việc cần làm để rèn luyện tính kiên trỉ,chăm chỉ.

**b, Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**d, Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS viết ra giấy:  + Những biểu hiện của tính kiên trì,chăm chỉ trong học tập và trong những công việc thường ngày.  + Những tác động của tính kiên trì,chăm chỉ đến hiệu quả học tập và trong các công việc thường ngày.  + Ví dụ về một số người mà em biết nhờ kiên trì,chăm chỉ đã thành công trong cuộc sống  + Cách thức để rèn luyện sự kiên trì,chăm chỉ.  GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận, trao đổi những nội dung trên  - GV yêu cầu HS: *Nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và cá nhân.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận chia sẻ về sự kiên trì,chăm chỉ- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Tìm hiểu về cách rèn luyện tính kiên trì,chăm chỉ**  - Kiên trì,chăm chỉ là đức tính tốt cần có ở mỗi người.  -Tính kiên trì,chăm chỉ được biểu hiện thông qua những hành động,việc làm của con người trong học tập và trong công việc:  + Trong học tập: Kiên trì,chăm chỉ thể hiện ở việc HS đi học chuyên cần,chăm chỉ học bài trên lớp,làm bài đầy đủ,không bỏ cuộc ghi gặp những bài tập,nhiệm vụ khó,thực hiện đến cùng mục tiêu học tập đã đề ra.  + Trong lao động hàng ngày: Tính kiên trì,chăm chỉ của con người thường bộc lộ khi người đó thường xuyên làm việc nhà,không ngại khó khi làm việc,nỗ lực tìm ra giải pháp khi gặp tình huống khó khăn,không ngừng cố gắng để hoàn thành mục tiêu.  -Tính kiên trì,chăm chỉ có ảnh hưởng lớn đến cuộc đời con người,đặc biệt là sự thành công của mỗi người trong cuộc sống.Chính vì vậy HS cần rèn luyện bản thân để trở thành người kiên trì,chăm chỉ trong học tập và trong công việc hàng ngày.Đây chính là chìa khoá mọi thành công sau này.  - Một số trường hợp thành công trong cuộc sống nhờ tính kiên trì, chăm chỉ: Tạng nguyên Nguyễn Hiền, Cao Bá Quát, thầy giáo Nguyễn Ngọc Kí,... |

**3, HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (25 phút)**

**XÂY DỰNG KẾ HOẠCH RÈN LUYỆN TÍNH KIÊN TRÌ,CHĂM CHỈ**

**a, Mục tiêu:**

-HS lập được kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ

-Rèn được kĩ năng lập kế hoạch hoạt động.

**b,Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**d, Tổ chức hoạt động:**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

-GV hướng dẫn HS lập kế hoạch theo trình tự sau:

+Xác định được mục tiêu cần rèn luyện

+Xác định những nhiệm vụ cần thực hiện để rèn luyện được tính kiên trì,chăm chỉ

+ Xác định được cách thức thực hiện những việc này

+ Dự kiến thời gian,địa điểm thực hiện việc này

-GV giới thiệu và yêu cầu HS quan sát mẫu kế hoạch trong SGK

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Mục tiêu | Nhiệm vụ cần thực hiện | Cách thực hiện | Thời gian,địa điểm thực hiện |
| Chăm chỉ làm việc nhà | Chủ động,tự giác làm việc nhà | -Dọn dẹp nơi ở,góc học tập hằng ngày.  -Nấu ăn  -Giặt và phơi quần áo  ……. | -Sau giờ học  -ngày nghỉ  -Tại nhà |
|  | Chăm sóc cây trồng vật nuôi | -Tưới cây  -Cho vật nuôi ăn  -Dọn dẹp nơi ở của vật nuôi  ……………….. | Sau giờ học  -ngày nghỉ  -Tại nhà |
| Kiên trì rèn luyện,chăm sóc sức khoẻ | Tập luyện thể thao thường xuyên | -Đi ngủ đúng giờ  -dậy sớm để luyện tập thể thao  -Chạy bộ/tập các môn thể thao khác  ………. | -Thời gian đi ngủ và thời gian dậy  -Thời gian luyện tập thể thao  -Địa điểm. |

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Tổ chức cho HS làm việc cá nhân để lập kế hoạch rèn luyện tính kiên trì,chăm chỉ.Cách thức để rèn luyện tính kiên trì,chăm chỉ.

- Hs ghi kết quả ra giấy

-Gv tổ chức cho Hs trong lớp bình chọn những kế hoạch rèn luyện tính kiên trì chăm chỉ tốt nhất,phù hợp với điều kiện thực tế

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

-HS chia sẻ kết quả lập kế hoạch rèn luyện tính kiên trì,chăm chỉ với các bạn trong nhóm.Các thành viên trong nhóm nghe và góp ý cho kế hoạch của bạn

-Mời đại diện các nhóm lên trình bày.các nhóm khác quan sát,lắng nghe và đưa ra nhận xét.

-Hs chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện việc rèn luyện tính kiên trì,chăm chỉ.

=> GV tổng hợp ý kiến,rút ra kết luận:Tính kiên trì,chăm chỉ của mỗi người chủ yếu do rèn luyện.Lập được kế hoạch rèn luyện tính kiên trì,chăm chỉ giúp mỗi chúng ta chủ động hơn trong việc rèn luyện và đạt kết quả.

**4,HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (15 phút)**

**RÈN LUYỆN TÍNH KIÊN TRÌ,CHĂM CHỈ**

**a,Mục tiêu:**HS thực hiện được kế hoạch rèn luyện tính kiên trì,chăm chỉtrong thực tiễn để rèn luyện các đức tính này trong học tập,trong việc thực hiện các công việc gia đình.

**b,Nội dung:**GV hướng dẫn HS, HS thực hiện hoạt động tại nhà :

**c,Sản phẩm học tập:**HS thực hành hoạt động tại nhà, tại trường có minh chứng kèm theo: ảnh, video, …

**d,Tổ chức thực hiện:**

- GV hướng dẫn HS về nhà thực hiện những hoạt động sau:

**-**Rèn luyện tính kiên trì,chăm chỉ trong học tập và trong công việc gia đình theo kế hoạch đã lập.

-Ghi lại kết quả rèn luyệntính kiên trì,chăm chỉ của bản thân.

- GV nhận xét, đánh giá.

**Hướng dẫn về nhà: (2 phút)**

-Hoàn thành các nội dung của hoạt động vận dụng

-Ghi lại các hành vi thể hiện và không thể hiện tính kiên trì,chăm chỉ ở lớp, ở trường của các bạn.

-Ghi lại kết quả thực hiện tính kiên trì,chăm chỉ của nhóm trong tuần vừa qua.

-Tìm hiểu nội dung 3 của Chủ đề 4.

----------------------------------------------------------------------------------------------------

**Trường: THCS Hàn Thuyên Họ và tên giáo viên:...................................**

**Tổ:.......................................**

Ngày soạn:…/…/…

**CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN**

(Số tiết: 03)

Sau chủ đề này, HS sẽ:

* Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường.
* Rèn luyện được tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc.
* Biết kiểm soát các khoản chi tiêu và biết tiết kiệm tiền.
* Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.

**I. MỤC TIÊU**

1. **Về năng lực**

* ***Năng lực chung:***
* Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
* Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.
* ***Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**2, Phẩm chất**

* HS có ý thức kiểm soát việc chi tiêu và biết cách tiết kiệm tiền
* Rèn luyện được kỹ năng kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền bạc
* Biết cách lập kế hoạch chi tiêu và biết cách tổ chức sự kiện trong gia đình

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Đối với giáo viên**

* SGK, Giáo án.
* Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.
* Giấy nhớ các màu khác nhau.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

1. **Đối với học sinh**

* Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập (nếu cần) theo yêu cầu của GV.
* Nghiên cứu trước các nội dung của chủ đề.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**NỘI DUNG 3: QUẢN LÍ CHI TIÊU (1 tiết)**

1. **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)**

**a, Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b, Nội dung:**GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**d, Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Tiếp sức.*

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

*+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Hãy liệt kê các đồ dùng học tập mà em phải chuẩn bị bước vào năm học mới. Mỗi bạn lên 1 lượt chỉ liệt kê 1 đồ dùng, sau đó bạn quay xuống và đứng cuối hàng, tiếp theo đến bạn thứ 2;…. Cứ làm như thế trong vòng 4p đội nào liệt kê được nhiều hơn đội đó chiến thắng.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: *Để giành được chiến thắng trong phần thi này thì học sinh phải có 1 trí nhớ, sự cẩn thận, chỉn chu trong học tập, học sinh biết sắp xếp các dụng cụ cần thiết cho từng môn học, hiểu được tác dụng của những dụng cụ đó như thế nào để từ đó mua sắm dụng cụ học tập 1 cách hợp lý nhất?*

*Vậy làm thế nào để giải quyết được vấn đề này cô và các em hãy cùng thực hiện những hoạt động trong tiết học ngày hôm nay –****Nội dung 3:Quản lí chi tiêu***

**2, HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC(13 phút)**

**Tìm hiểu về việc kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền**

**a, Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS được tìm hiểu về việc kiểm soát chi tiêu, học hỏi được những kinh nghiệm về việc kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền, từ đó học sinh biết cách chi tiêu 1 cách hợp lý

**b, Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**d, Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **Tình huống: SGK/ 29**  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận, trao đổi và trả lời câu hỏi: *Bạn Hằng đã chi tiêu cho sinh nhật mình như thế nào? Cách chi tiêu có hợp lí không?*  *Bạn Hằng có kiểm soát được chi tiêu không? Vì sao?*  - GV hướng dẫn HS:  *+ Mỗi HS sử dụng giấy nhớ3 màu, một màu ghi cách chi tiêu của bạn Hằng. 1 màu trả lời câu hỏi cách chi tiêu có hợp lí không. 1 màu ghi cách kiểm soát chi tiêu.*  *+ Ghi chép xong, HS dán các tờ giấy nhớ vào 1 tờ giấy chung của nhóm (A4 hoặc A3). Những tờ giấy* *nào có đặc điểm giống nhau thì nhấc ra khỏi tờ giấy chung.*  *+ Các nhóm đặt tên cho sản phẩm của nhóm mình và treo sản phẩm lên bảng.*  - GV yêu cầu HS: *Nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và cá nhân.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo về việc kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền của bản thân  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Tìm hiểu về việc kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền**  + Bạn Hằng đã mua được đầy đủ bánh, hoa và nến cho sinh nhật của mình. Ngoài ra bạn còn tự mua phụ kiện về trang trí cho tiệc sinh nhật  + Cách chi tiêu rất hợp lý vì tiệc sinh nhật vẫn đầy đủ mà còn tiết kiệm được tiền  + Khi mua thêm trà sữa cho bữa tiệc sinh nhật thì vẫn trong số tiền mà bạn Hằng tiết kiệm ở trên do đó số tiền chi cho bữa tiệc sinh nhật vẫn trong tầm kiểm soát  - Chia sẻ của bản thân mỗi hs  + Mua những đồ dùng cần thiết (nếu không cần thì không mua)  + Mua đủ dùng, không mua thừa gây lãng phí  + Có kế hoạch chi tiêu 1 cách rõ ràng |

**3, HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH CÁCH GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ CHI TIÊU (10 phút)**

**Rèn luyện kĩ năngvề việc kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền**

**a, Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS xác định được cách hợp tác với thầy cô, các bạn để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.

**b,Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**d, Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Đề xuất cách kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền ở các tình huống trong sgk*

- GV gợi ý cho HS:

Trong mỗi tình huống cho hs nêu ra hướng giải quyết sau đó gv cùng hs phân tích các cách giải quyết để tìm ra ưu thế

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thảo luận và đưa ra các phương án giải quyết vấn đề.

\* Tình huống 1

+ Không mua cá

+ Mua 1 nửa số cá

+ Mua 1/3 số cá

………………………………………….

\* Tình huống 2

+ Mua áo

+ Không mua áo

…………………………………….......

- Dựa vào các tình huông nêu trên hs tìm ra phương án hợp lý nhất

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**4, HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (12 phút)**

**Lập kế hoạch chi tiêu cho sự kiện gia đình**

**a, Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS chia sẻ những sự kiện của gia đình mình và có thế nêu cách mà gia đình mình đã chi tiêu như thế nào cho sự kiện đó

Từ đó học sinh tập lập kế hoạch chi tiêu cho 1 sự kiện nào đó

**b,Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**d, Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ

- GV gợi ý cho HS:

+ Học sinh nêu 1 vài sự kiện đã được gia đình mình tổ chức, và nếu có thể thì nêu cách chi tiêu cho những sự kiện đó

+ Học sinh khác trong nhóm ghi chép lại và từ đó cả nhóm dựa trên những sự kiện và cách chi tiêu đã nêu để lập 1 ra 1 kế hoạch chi tiêu

VD như: Lập kế hoạch 1 bữa tiệc sinh nhật cho tất cả các bạn trong lớp của 1 tháng

Lập kế hoạch cho bữa liên hoan rằm trung thu

Lập kế hoạch mua sắm dụng cụ học tập cho 1 năm học mới

…………………………………………………………….

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tên sự kiện | Các khoản chi | Số tiền | Địa điểm | Số người |
|  |  |  |  |  |

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS nêu các sự kiện và cách chi tiêu cho từng sự kiện

- Lập kế hoạch chi tiêu

- Thảo luận và thống nhất phương án

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**5,HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (4 phút)**

**a,Mục tiêu:**HS thường xuyên lên kế hoạch chi tiêu và tiết kiệm tiền 1 cách hợp lí

**b,Nội dung:**GV hướng dẫn HS, HS thực hiện hoạt động tại nhà

**c,Sản phẩm học tập:**HS thực hành hoạt động tại nhà có bản kế hoạch kèm theo

**d,Tổ chức thực hiện:**

- GV hướng dẫn HS về nhà thực hiện những hoạt động sau:

*+ Tự lên kế hoạch cho việc tiết kiệm của mình có mục tiêu cụ thể*

*+ Xây dựng 1 bản kế hoạch chi tiêu cho 1 sự kiện nào đó mà mình làm chủ*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:- GV nhận xét, đánh giá.

**Hướng dẫn về nhà: (1 phút)**

* Hoàn thành các nội dung của hoạt động vận dụng
* Ghi lại các hành vi thể hiện sự tiết kiệm và chưa tiết kiệm của bản thân và tìm ra giải pháp khắc phục